TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **127**/2017/HSST
Ngày: 08-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Ngọc Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Phạm Quốc Thái

2.Bà Phạm Thị Nhung

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Nhật Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2017, tại Ủy ban nhân dân phường Phú Thạnh (Địa chỉ: số 275, đường Nguyễn Sơn, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh) Tòa án nhân dân quận Tân Phú xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 95/2017/HSST ngày 07 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh P; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Sinh năm: 1990, tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: số 840, đường Lạc Long Q, phường 8, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: số 840, đường Lạc Long Q, phường 8, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Thợ nhôm; Con ông Nguyễn Văn H và bà Trịnh Thị T; vợ là Nguyễn Thị Tú T và 01 con sinh năm 2008; Tiền án: 01 tiền án theo bản án số 164/HSST ngày 28/6/2013 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Chấp hành án xong ngày 30/6/2016; Tiền sự: Không. Tạm giam từ ngày 24 tháng 02 năm 2017. *Có mặt tại phiên tòa.*

Người bị hại: Bà Lình Trung L, sinh năm 1994; địa chỉ: số 27/3, đường số 16A, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình T, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thanh M, sinh năm 1986; địa chỉ: số 840, đường Lạc Long Q, phường 8, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Thanh P bị Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 24 tháng 02 năm 2017, Nguyễn Thanh P điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Luvias biển số 63B1-425.50 lưu thông trên đường Thạch Lam hướng về đường Lũy Bán Bích thì phát hiện chị Lình Trung L điều khiển xe Atila màu đen phía trước cùng chiều, dưới chân có để 1 ba lô màu vàng, bên trong có 01 máy tính xách tay nên nảy sinh ý định cướp giật. Khi đến trước số 247 Thạch Lam, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, P điều khiển xe áp sát vào bên phải chị Lệ, dùng tay trái giật chiếc ba lô rồi tăng ga bỏ chạy. Do mất thăng bằng nên P bị ngã và bỏ chạy bộ đến trước số 78 Lê Lâm, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú thì bị Công an phường Phú Thạnh cùng quần chúng nhân dân bắt giữ quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Thanh P đã thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Theo Kết luận định giá số 107/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 17 tháng 3 năm 2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Tân Phú: 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo G50-70 màu đen, trị giá 8.000.000 đồng; 01 cái ba lô màu vàng trị giá 100.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) ba lô màu vàng, bên trong có 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo (đã trả cho bị hại Lình Trung L).

- 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Luvias, biển số 63B1-425.50. Qua xác minh xe do bà Cổ Thị Thúy O đứng tên chủ sở hữu nhưng đã bán lại cho bà Nguyễn Thanh M (là chị của bị cáo). Xét bà M không biết P lấy xe sử dụng vào việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà M.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Duos, màu trắng, số imel: 355677064790575/01 thu giữ của bị cáo.

Tại Bản cáo trạng số: 102/CT-VKS ngày 05 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh P về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm c, điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội

đồng xét xử áp dụng: điểm c, điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thanh P từ 04 năm tù đến 05 năm tù.

Bị cáo P không trình bày bào chữa, chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY

Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thanh P phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo P đã sử dụng xe gắn máy làm P tiện và thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người bị hại là bà Lình Trung L khi bà L đang điều khiển xe gắn máy lưu thông trên đường. Do bị cáo tăng ga, xe mất thăng bằng nên té ngã và bị bắt giữ là do ngoài ý muốn của bị cáo. Với hành vi trên đã có đủ căn cứ xác định bị cáo P đã phạm tội "Cướp giật tài sản" được quy định tại Điều 136 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo P đã sử dụng xe gắn máy làm P tiện đi cướp giật tài sản là thuộc trường hợp "dùng thủ đoạn nguy hiểm" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã có tiền án chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội lần phạm tội này của bị cáo là thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm c, điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật. Tình tiết "tái phạm nguy hiểm" đã là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt nên không được xem là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa P. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có được tài sản một cách dễ dàng mà không phải bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách liều lĩnh, công khai với thủ đoạn nguy hiểm, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh P, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 136 Bộ luật hình sự qui định: "Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng…". Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về phần trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng vụ án:

- 01 (một) ba lô màu vàng, bên trong có 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo đã trả cho bị hại Lình Trung L. Chị L không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

- 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Luvias, biển số 63B1-425.50. Qua xác minh xe do bà Cổ Thị Thúy O đứng tên chủ sở hữu nhưng đã bán lại cho bà Nguyễn Thanh M (là chị của bị cáo). Xét bà Mai không biết P lấy xe sử dụng vào việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà M. Hội đồng xét xử không xét.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Duos, màu trắng, số imel: 355677064790575/01 thu giữ của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy không liên quan đến vụ án, do đó trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh P phạm tội: "Cướp giật tài sản".

Áp dụng: điểm c, điểm d khoản 2 Điều 136; điểm g, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ Luật Hình sự.

Xử phạt:Bị cáo Nguyễn Thanh P 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 02 năm 2017.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Duos, màu trắng, số imel: 355677064790575/01, theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 138/PNK ngày 22/3/2017 của Công an quận Tân Phú).

Bị cáo P phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Công an quận Tân Phú;
- VKSND quận Tân Phú;
- THADS quận Tân Phú;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC53 CA Tp. HCM;
- Sở Tư Pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Tô Thị Ngọc Phượng